

Số: 937/BVP - KD

Phan Thiết, ngày 26 tháng 12 năm 2023

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty.

Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận đang có nhu cầu mua sắm vật tư y tế - hóa chất tiêu hao năm 2024 phục vụ công tác chuyên môn (có danh mục chi tiết phụ lục đính kèm). Để có cơ sở tham khảo, lập kế hoạch và dự toán, nay thông báo đến các Công ty có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu tham gia gửi báo giá hàng hóa, cụ thể như sau:

- Đơn vị yêu cầu báo giá : Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận
- Thông tin liên hệ : DS. Trâm (ĐT : 0937.736.708)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
  - Nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về Khoa Dược-VTYT, Bệnh viện Phổi Bình Thuận, Số 3B Nguyễn Hội - Phú Trinh, Phan Thiết, Bình Thuận – Điện thoại : 02523.834.148
  - Nhận qua email : [baotram\\_0607@yahoo.com](mailto:baotram_0607@yahoo.com)
- Thời gian tiếp nhận báo giá: từ ngày 26/12/2023 đến hết ngày 29/12/2023.

Rất mong được sự quan tâm của các Quý Công ty. Bệnh viện Phổi tỉnh Bình Thuận xin trân trọng cảm ơn./././

**Nơi nhận:**

- Đăng tải Website:  
<http://benhvienphoibinhthuan.vn>
- Lưu : VT, KD

GIÁM ĐỐC



Lê Hồng Vũ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Phụ lục : Danh mục hàng hóa mời chào giá**  
(Kèm thư mời chào giá số : **937** /BVP-KD ngày 26/12/2024)

STT	Danh mục	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Tính năng kỹ thuật
<b>I</b>	<b>BƠM TIÊM, DÂY NỐI VÀ VẬT TƯ KHÁC</b>				
<b>1</b>	<b>VẬT TƯ Y TẾ</b>				
1	Băng cuộn 0,07m x 3 m	Gói nhựa 5cuộn x10	Cuộn	200	Nguyên liệu: sợi cotton 100%, hút nước , Quy cách: 0,07m x 3m
2	Băng gạc 8*12cm	Gói 10 miếng	Miếng	1,000	Gạc y tế được dệt từ sợi cotton 100%. Kích thước: 8cm x 12cm tiết trùng.
3	Băng keo 10cm x 10m	01 cuộn / hộp	Cuộn	200	Vải nền đan không dệt, co giãn, mềm mại, thoáng khí. Phù keo Acrylic an toàn cho mọi loại da, không sót keo sau khi tháo băng.
4	Băng keo cá nhân	100 miếng / hộp	Miếng	10,000	Sợi vải đan hồi $\geq 60\text{mm} \times 19\text{mm}$ . Phù keo Acrylic an toàn cho mọi loại da. Gạc thấm hút tốt, mềm, có lớp màng P.E (polyethylene) không dính vào vết thương, tẩm benzalkonium chloride có hiệu quả khử trùng và diệt khuẩn
5	Băng keo chỉ thị nhiệt (18mm x 55m)	1cuộn/ gói	Cuộn	2	* Băng chỉ thị nhiệt dùng trong tiết khuẩn hơi nước với mục đích cố định gói dụng cụ chắc chắn và phân biệt gói dụng cụ đã qua tiết khuẩn hay chưa * Mục chỉ thị hóa học, không chứa chì * Lớp keo không chứa cao su, dính chắc phù hợp với nhiều loại vải bọc, giấy gói, bao plastic,... * Các vạch chỉ thị hóa học sẽ hiển thị sự thay đổi màu sắc trực quan từ trắng nhạt / rám nắng sang nâu sẫm / đen khi tiếp xúc với quy trình tiết trùng bằng hơi nước

6	Băng keo lụa 1,25cm x 5m	24 cuộn / hộp	Cuộn	840	Thông thoáng, nhẹ nhàng và mềm mại. Phủ keo Acrylic không sót keo trên da khi tháo băng. Băng quấn vào lõi nhựa xanh, bờ răng cưa dễ xé ngang dọc.
7	Bình thông phối thủy tinh 1500ml	Hộp/ 1cái	Hộp	30	Chất liệu: thủy tinh, trong suốt, có quai xách - Bình có thể tích 2000ml, có vạch chia đến 1500ml ( mỗi vạch 100ml) - Đóng gói tiệt khuẩn
8	Bơm tiêm 10ml	Hộp /100 cái đóng gói vô trùng	Cái	30,000	- Chất liệu bằng nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn. - Kim các cỡ
9	Bơm tiêm 1ml	Hộp /100 cái đóng gói vô trùng	Cái	20,000	- Xy lanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn - Kim các cỡ.
10	Bơm tiêm 20ml	Hộp /50 cái, đóng gói vô trùng	Cái	40,000	- Xy lanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn - Kim các cỡ.
11	Bơm tiêm 5ml	Hộp /100 cái đóng gói vô trùng	Cái	40,000	- Xy lanh được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba via. Vạch chia dung tích rõ nét. - Kim làm bằng thép không gỉ, sáng bóng, sắc nhọn - Kim các cỡ.
12	Bơm tiêm 50 máy	Hộp/ 25 cái	Cái	300	Bơm tiêm nhựa được làm từ nhựa PP y tế, bề mặt gioăng phẳng, vô trùng . Sử dụng phù hợp với máy bơm tiêm điện của các hãng máy bơm tiêm điện. Đóng gói bao bì Blister, sau khi tiệt trùng trên bao bì có chỉ thị màu chuyển từ màu hồng sang màu vàng. Tiêu chuẩn ISO

13	Bơm tiêm cho ăn dùng 1 lần 50ml	Hộp /25 cái đóng gói vô trùng	Cái	300	"- Xy lanh dung tích được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhãn bóng, không cong vênh - Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy. - Pít tông có khía bề gãy dễ hủy. - Gioăng bề mặt phẳng, di chuyển dễ dàng, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng.
14	Bóng đèn cực tím 45cm	Hộp/1 cái	Cái	2	Nguồn điện: 220V Công suất: 15W- 18W
15	Bóng đèn cực tím 90cm	Hộp/1 cái	Cái	20	Nguồn điện: 220V Công suất: 30W- 36W
16	Bông y tế thấm nước loại 1	Gói 1 kg	Kg	120	100% bông tự nhiên đã loại bỏ tạp chất, mịn màng, mềm mại, được tiệt trùng, không thấm nước
17	Bóp bóng người lớn	1 cái / hộp	Cái	2	Bóng bóp giúp thở PVC Mục đích sử dụng: Hỗ trợ phục hồi nhịp thở, sử dụng một lần
18	Chỉ không tan đơn sợi 2/0 75CM-DS24	Hộp/ 24 tép	Tép	120	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, số 2/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn DS 24mm, kim làm bằng thép không gỉ phủ silicon.
19	Chỉ tan tự nhiên 3/0 75cm kim tròn, 1/2, 26mm	Hộp/ 24 Tép	Tép	24	- Chỉ tan tự nhiên số 3/0. Sợi chỉ tròn đều, co giãn tốt, mềm dẻo, dễ uốn, dễ thắt nút - KT: chỉ dài 75 cm, kim tròn 1/2c, dài 26 mm
20	Cuvette 4.5ml mài mờ 100% 2 mặt (cồng đo mẫu)	Hộp/ 100 cái	Cái	2,000	- Chất liệu: PS - Đặc điểm: đạt độ trong suốt, không lẫn tạp chất. - Tương thích với hầu các loại máy sinh hóa bán tự động
21	Đầu cone vàng	Gói 1000 cái	Cái	15,000	Làm bằng PVC, gắn vào cây pipet
22	Đầu cone xanh	Gói 500 cái	Cái	6,000	Làm bằng PVC, gắn vào cây pipet
23	Dây hút đàm nhớt các số	1 sợi/gói vô trùng	Sợi	120	Dây dẫn được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Độ dài 500mm. Loại không khóa.
24	Dây cho ăn không chứa DEHP, các số	Gói 10 cái vô trùng	Cái	100	Dây được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh. Đạt tiêu chuẩn ISO
25	Dây garo	20 sợi / gói	Sợi	200	Dùng để thắt mạch, hỗ trợ việc tìm mạch máu dễ dàng hơn Cầm máu tạm thời trong sơ cấp cứu

26	Dây nối bơm tiêm điện 140 cm 2,5ml	Hộp /100 cái, đóng gói vô trùng	Cái	400	Dây nối bơm tiêm điện có khóa kết nối được làm từ chất liệu PVC y tế trong suốt, không độc tố. Dây nối có chiều dài 140cm. Tiệt trùng bằng EO, không gây sốt.
27	Dây oxy 1 nhánh các số	1cái/gói vô trùng	Cái	30	- Dây được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP. - Gồm các cỡ 8, 10, 12 - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)
28	Dây oxy 2 nhánh các số	1cái/gói vô trùng	Cái	2,500	"- Dây được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, không chứa DEHP. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)
29	Dây truyền dịch có van 20 giọt/1ml	Gói 1 cái vô trùng	Cái	20,000	• Ống nhựa PVC mềm và chống xoắn đảm bảo tốc độ dòng chảy đều. • Kẹp lăn mịn thao tác dễ dàng, rãnh chữ V để kiểm soát an toàn và điều chỉnh các mực chất lỏng. • Gói bằng nhựa. Không chứa DEHP • Tiệt trùng bằng khí EOTCCL: ISO, CE
30	Dây truyền dịch dùng cho máy truyền dịch tự động	Gói/ sợi	Sợi	100	- Có bầu đếm giọt 2 ngăn - Chịu được áp lực đến 2 bar - Chất liệu PVC, Không có chất phụ gia DEHP , thay thế bằng DEHT an toàn
31	Dây truyền máu	Gói/20 sợi	Cái	20	• Dùng để truyền máu và huyết thanh. • Đặc biệt đầu dây được vát nhọn giúp cho sự thâm nhập được mạnh mẽ và sắc bén. • Buồng nhỏ giọt trong suốt, dễ dàng quan sát và nhanh chóng điều chỉnh mức độ chảy của máu. • Được đóng gói và tiệt trùng riêng lẻ từng bộ dây, an toàn cho người sử dụng. • Lọc máu khoảng 200 micron và kim tiêm 18G dưới da. • Tốc độ truyền khoảng 20 giọt / ml.
32	Gạc vô trùng 5*6,5cm	Gói/ 10 miếng đóng riêng từng miếng	Miếng	3,000	100% cotton, kích thước 5 x 6.5cm x 12 lớp. Sản phẩm tiệt trùng bằng khí EO

33	Găng tay khám bệnh các số	Hộp/ 50 đôi	Đôi	100,000	- Có bột, tiệt trùng bằng Gamma, Cao su thiên nhiên, bề mặt trơn. Cổ tay được viền gân.
34	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng các số	Thùng/ 50 đôi	Đôi	1,500	Có bột, tiệt trùng bằng tia Gamma, Cao su thiên nhiên, bề mặt trơn. Cổ tay được viền gân. Độ dày tối thiểu ngón tay: 0.17 mm; Lòng bàn tay: 0.14 mm; Cổ tay: 0.10 mm.
35	Gel bôi trơn K-Y	Tube 82g	Tube	20	• Gel bôi trơn được sử dụng để bôi trơn nội soi dạ dày, nội soi đại tràng, nội soi trực tràng, bôi trơn âm đạo... đã được tiệt trùng. Nó không gây ra dị ứng, không gây kích ứng da. Hòa tan được trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, dầu và chất nhờn. Không độc hại và không có mùi hôi.
36	Gel điện tim	Thùng 96 chai x 260g	Chai	20	• Gel điện tim được sử dụng trong các điện cực chuẩn đoán kỹ thuật số. Không gây dị ứng, không gây kích ứng da. Đặc biệt gel không có mùi hôi, không gây độc hại.
37	Gel siêu âm	Bình 5 lít	Bình	7	Gel siêu âm, Gel điện tim phù hợp tần số siêu âm đang sử dụng, phù hợp điện cực máy điện tim, điện não.
38	Germisept 2,5g	Hộp/100 viên	Viên	10,000	Dùng để khử khuẩn dụng cụ, khử khuẩn thiết bị y tế và khử khuẩn bề mặt
39	Giấy cảm nhiệt (110mm x20m)	Hộp/ cuộn	Cuộn	20	Làm từ bột giấy, không chứa clo và carbon, được xử lý phủ lớp nhạy nhiệt trên cùng, dính mực tốt, in rõ nét
40	Giấy điện tim 3 cần 63mm x 30m	10 cuộn / hộp	Cuộn	100	Kích thước: 63mm x 30m. Sử dụng trên các máy đo điện tim, máy đo điện tim gắng sức, dùng để in kết quả sau đo
41	Giấy đo điện tim 12 kênh (210*295*300)	Xấp/300 tờ	Xấp	40	Kích thước: 210*295*300. Sử dụng trên các máy đo điện tim, máy đo điện tim gắng sức, dùng để in kết quả sau đo
42	Giấy đo điện tim 6 cần 110*140*200	Xấp	Xấp	60	Kích thước: 110*140*200. Sử dụng trên các máy đo điện tim, máy đo điện tim gắng sức, dùng để in kết quả sau đo
43	Giấy đo điện tim 6 cần 110*30	Cuộn	Cuộn	30	Kích thước: 110mm x 30m. Sử dụng trên các máy đo điện tim, máy đo điện tim gắng sức, dùng để in kết quả sau đo
44	Giấy đo pH	Xấp	Xấp	2	Thang đo: pH 1-14
45	Giấy in máy đo chức năng hô hấp 110mm x 20m	Hộp/ cuộn	Cuộn	30	Sử dụng trên các máy đo chức năng hô hấp, dùng để in kết quả sau đo

46	Giấy in nhiệt 57 x 20m	Hộp/ cuộn	Cuộn	50	Giấy in nhiệt Kích thước 57mm x 20m
47	Giấy lau kính hiển vi	Tập 50 tờ	Tập	10	- Kích thước: 10x15cm - Sử dụng lau kính hoặc bề mặt quang học không để lại xơ.
48	Giấy lọc hóa chất	Hộp/100 tờ	Tờ	300	Giấy lọc định tính đường kính 11cm
49	Khẩu trang 3 lớp tiệt trùng (gói/1 cái)	Gói 1 cái vô trùng	Cái	2,000	Khẩu trang y tế 3 lớp, thun đeo tai. Độ lọc BFE 99%. Tiệt trùng.
50	Khẩu trang than hoạt tính N95	Hộp / 20 cái	Cái	4,000	- Lớp vi lọc thấu khí không thấm nước . - Hiệu suất lọc: BFE > 95%, PFE >95%. - Thanh nẹp bằng nhựa định hình ôm khít giúp cố định khẩu trang trên mặt.
51	Khẩu trang tiệt trùng	Gói 1 cái vô trùng	Cái	28,200	Khẩu trang y tế 3 lớp, thun đeo tai. Độ lọc BFE 99%. Tiệt trùng.
52	Khóa 3 ngã + dây 25cm	1cái/gói vô trùng	Cái	150	Làm bằng PVC , với ống nổi 25cm
53	Kim cánh bướm các số 23G, 25G	Hộp/ 50 cái, đóng gói vô trùng	Cái	10,000	Dây dẫn bằng chất liệu nhựa nguyên sinh PVC, không DEHP. Kim bằng vật liệu thép không gỉ, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh, không có gờ, có nắp chụp
54	Kim chích máu đầu ngón tay	Hộp 100 cây	Cây	300	Làm bằng thép không gỉ, tiệt trùng
55	Kim chọc dò số 18 (1.3 x 88mm)	Gói / 25 cái	Cái	75	Dầu kim mặt vát dài, sắc bén Chuôi kim trong suốt, có phản quang, giúp phát hiện nhanh dịch não tủy chảy ra
56	Kim luồn tĩnh mạch G18,G20,G22	100 cây / hộp	Cây	10,000	• Kim luồn tĩnh mạch, có cánh, có cửa, 2 đường cân quang • Catheter kháng xoắn ống, chắn bức xạ đặc biệt để dễ truyền với lưu lượng tối ưu.
57	Kim luồn ven 24G	50 cái / hộp	Cái	1,000	- Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Có vách ngăn chống máu trào ngược, sử dụng nhiều lần - Đầu kim vát 3 mặt (Tạo độ bén tối ưu)
58	Kim tiêm nhựa dùng 1 lần số 18G	Hộp 100 cây	Cây	35,000	"- Kim cấu tạo thép không gỉ sáng bóng. - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp bảo vệ. - Đường kính, độ dài kim phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. - Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng.

59	Lam kính	72 miếng / hộp	Miếng	14,400	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ dày: 1.0 - 1.2mm.</li> <li>• Kích thước: 25.4 x 76.2mm (1" x 3")</li> <li>• Vật liệu cấu thành: kính.</li> </ul> Loại nhám.
60	Lamen mỏng 22 x 22mm	Hộp / 100 miếng	Miếng	200	Tất cả các lammen được làm bằng chất liệu đặc biệt của Hydrolytical mà không có bất kỳ sai sót, mặt cắt chính xác. Kích thước: 22mm x 22mm
61	Lọ lấy đàm vô trùng	Gói 1 cái vô trùng	Cái	35,000	Lọ nhựa PS trắng trong, có nhãn, nắp màu đỏ dung tích 50 ml. * Độ pH trung tính, có độ trơn láng cao. * Tiệt trùng
62	Lọc khuẩn koko cho máy đo chức năng hô hấp	Gói/ Cái	Cái	500	Hiệu quả lọc: - Lọc vi khuẩn: 99,9% - Lọc vi rút: 99,9% Trở kháng (tại 14L/s): 0.43 cmH <sub>2</sub> O/L/s Không gian bên trong lọc: Khoảng 50ml
63	Lưỡi dao phẫu thuật số 11	Hộp 100 cái	Cái	100	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chất liệu được làm từ thép carbon</li> <li>• Lưỡi dao đã được tiệt trùng.</li> </ul>
64	Mặt nạ phun khí dung người lớn	1cái/gói vô trùng	Cái	2,000	:- Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung. - Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khít mặt nạ và mũi bệnh nhân. - Sản phẩm được tiệt trùng
65	Mặt nạ phun khí dung trẻ em	1cái/gói vô trùng	Cái	20	:- Mặt nạ được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng, không có chất tạo màu. Có bộ khí dung. - Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khít mặt nạ và mũi bệnh nhân. - Sản phẩm được tiệt trùng
66	Mặt nạ thở oxy người lớn	1cái/gói vô trùng	Cái	300	'- Mặt nạ thở oxy có túi bao gồm: Dây dẫn, mặt nạ kẹp mũi, màng silicone, dây chun, đầu nối túi khí, túi khí, đầu nối dây dẫn. - Mặt nạ và dây dẫn được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh. - Sản phẩm được tiệt trùng



67	Mặt nạ thở oxy trẻ em	1 cái/gói vô trùng	Cái	10	'- Mặt nạ thở oxy có túi bao gồm: Dây dẫn, mặt nạ nẹp mũi, màng silicone, dây chun, đầu nối túi khí, túi khí, đầu nối dây dẫn. - Mặt nạ và dây dẫn được sản xuất từ nhựa PVC nguyên sinh. - Sản phẩm được tiệt trùng
68	Máy đo huyết áp điện tử	Hộp/ cái	Cái	1	Dùng để đo huyết áp
69	Máy đo huyết áp người lớn	Hộp 1 cái	Bộ	15	Dùng để đo huyết áp người lớn
70	Máy đo huyết áp trẻ em	Hộp 1 cái	Bộ	1	Dùng để đo huyết áp trẻ em
72	Miếng dán điện cực	50 miếng/ gói	Miếng	300	* Kích thước miếng dán: 35mmx 42mm * Đầu giắc nối với máy: bằng kim loại phủ bạc * Miếng dán dính chặt, dễ dán, dễ gỡ.
73	Nắp + dây bình thông phổi	Gói/ 1 cái	Bộ	80	Nắp bằng nhựa PVC, đường kính trong: 3.6cm, đường kính ngoài 4cm - Cấu tạo: gồm ống thủy tinh trong dài 300mm nối ống dẫn lưu nhựa dẻo dài 1000mm, đầu ống có 1 co nối tương thích với catheter màng phổi; 01 ống hút nhựa dẻo dài 300mm - Đóng gói tiệt khuẩn
74	Nệm giường bệnh nhân	0,07*0,9*1,9m	Cái	0	Nệm may thẳng Kích thước: 1900x900x70 mm (DxRxC) (Kích thước có thể thay đổi theo yêu cầu)
75	Nhiệt kế 420	12 cái/ hộp	Cái	36	Nhiệt kế dùng để đo nhiệt độ cơ thể; chỉ thị nhiệt bằng thủy ngân
76	Nhiệt kế điện tử	Hộp/ Cái	Cái	2	Đo nhiệt độ không tiếp xúc da, do 3 trong 1: đo trán, nhiệt độ phòng, bề mặt.
77	Ống dẫn lưu màng phổi các số	1 cái/gói vô trùng	Cái	100	Chất liệu PVC dài gắn với đầu nối được đưa qua thành ngực và vào khoang màng phổi hoặc trung thất. Nó được sử dụng để loại bỏ không khí, chất lỏng hoặc mủ từ khoang trong lồng ngực.
78	Ống ly tâm 50ml	Gói / 50 cái	Cái	7,200	Làm bằng PVC , size 50ml, có chia vạch
79	Ống ly tâm 50ml vô trùng	Gói/1 cái	Cái	3,500	Làm bằng PVC , size 50ml, có chia vạch, tiệt trùng
80	Ống nghe 2 tai	Hộp 1 cái	Cái	0	Sản phẩm truyền âm chất lượng cao chuyên dùng nghe huyết áp, nhịp tim

81	Ống nghiệm Citrat	Hộp 100 cái	Cái	2,000	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa $6 \pm 0.1$ ml, nắp nhựa màu xanh lá cây. Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate Dihydrate 3.8% kháng đông cho 2ml máu. Quy cách: 100 ống/hộp được đóng trên đế mous thấp.
82	Ống nghiệm đỏ có bi lắc	Gói/ 500 cái	Cái	14,000	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa $6 \pm 0.1$ ml, nắp nhựa màu đỏ. Hóa chất bên trong là hạt nhựa Polystyrene.
83	Ống nghiệm EDTA nắp xanh	Hộp 100 cái	Cái	15,000	Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 13x75mm. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm Hbalc...) - Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotasium (EDTA K2) - Nắp đáy ống nghiệm: nắp nhựa màu tím bọc cao su. Màu nắp có thể thay đổi tùy theo nhu cầu - Ống nghiệm được đóng trên đế mous cao hoặc đế mous thấp.
84	Ống nghiệm Heparin	Hộp/100 ống	Ống	300	Ống nghiệm nhựa, kích thước 13 x 75mm, dung tích tối đa $6 \pm 0.1$ ml, nắp nhựa màu đen. Hóa chất bên trong là Lithium Heparin.
85	Ống nghiệm nhỏ PS không nắp 5ml	Gói/ 500 cái	Cái	2,000	Ống nghiệm nhựa PS trong suốt, kích thước 13 x 75mm, không nắp, không nhãn, dung tích tối đa $6\text{ml} \pm 0.1\text{ml}$ .
86	Ống samcup 3ml	Gói/500 cái	Cái	3,000	Sample cup đựng mẫu bệnh phẩm, thể tích chứa mẫu 3 ml
87	Pipette nhựa vô trùng	Gói/ 500 cái	Cái	5,000	Dùng để hút mẫu trong xét nghiệm, dung tích 0-200ul, nhựa PP.
88	Que tre phết đàm	Gói/50 que	Que	30,000	Chất liệu: tre
89	Săng mở có lỗ 50*50 cm	Gói 20 cái	Cái	160	Nguyên liệu: vải không dệt Olefin hoặc Polypropylene, không thấm nước, Quy cách: 50cm x 50cm có khoét lỗ tròn, Loại: tiệt trùng
90	Sonde 1 nhánh các số	1cái/gói vô trùng	Cái	20	Ống thông làm bằng vật liệu PVC mềm, tròn và đầu đóng nhậy nhiệt. Lỗ dẫn lưu so le cải thiện dòng hút hiệu quả và giảm thiểu tắc nghẽn. Có nối hình phễu kết nối kín với túi nước tiểu hoặc bình chứa.
91	Sonde 2 nhánh các số	1cái/gói vô trùng	Cái	210	<ul style="list-style-type: none"> <li>Dùng để thông tiểu cho bệnh nhân.</li> <li>Được sản xuất từ cao su thiên nhiên và được tráng qua silicon.</li> <li>Được đóng gói trong từng túi riêng lẻ.</li> </ul>
92	Sonde hậu môn không có DEHP các số	1cái/gói vô trùng	Cái	30	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu: PVC, không độc hại, không gây kích ứng.</li> <li>Tiệt trùng</li> </ul>

93	Thùng hủy kim tiêm	Cái	Cái	500	Bình hủy kim tiêm y tế (Hộp hủy mũi tiêm y tế đã sử dụng) là vật dụng cần thiết của các bệnh viện để đựng các mũi tiêm y tế đã qua sử dụng tránh sự lây lan của vi khuẩn và chất thải sinh học trong môi trường. Dung tích: 6.8 lít - Chất liệu: Nhựa HDPE - Có nắp đậy chắc chắn, có thể kết hợp với xe tiêm
94	Túi nước tiểu có quai treo 2000ml	10cái/ gói	Cái	200	"- Sản xuất từ nhựa y tế PVC, không độc hại, có dây treo, độ dày 1.2mm, phân vạch rõ ràng. Có vạch dung tích mỗi 100ml. Đảm bảo kín không rò rỉ. - Sản phẩm được tiệt trùng
<b>2</b>	<b>HÓA CHẤT TIÊU HAO</b>				
1	Bộ hóa chất nhuộm PAP	Bộ/3 chai 500ml	Bộ	3	Bộ nhuộm Papanicolaou (PAP) được thiết kế để phân biệt giữa nhiều loại tế bào như phết tế bào âm đạo để phát hiện ung thư âm đạo, tử cung và cổ tử cung. Bộ nhuộm này có thể để nhuộm một loạt các chất tiết cơ thể và phết tế bào khác. Bộ gồm 3 chai: Hematoxylin, Mayer's (Lillie's Modification) 500 ml OG-6 Solution 500 ml EA-50 Stain Solution 500 ml
2	Cloramin B	Thùng/25kg	Kg	25	Cloramin B 100%
3	Cồn 70	Can/ 30lít	Lít	1,800	Cồn y tế được lên men bằng tinh bột (sắn, ngô) hoặc lên men ri đường
4	Cồn 90	Can/ 30lít	Lít	450	Cồn y tế được lên men bằng tinh bột (sắn, ngô) hoặc lên men ri đường
5	Dầu soi	Chai/500ml	Chai	2	Dầu được sử dụng cùng với lam kính và được đặt giữa bề mặt của mẫu vật và thấu kính của kính hiển vi
6	Dung dịch Giemsa (chai/500ml)	Chai/500ml	Chai	2	Dung dịch gốc Giemsa Stock Solution dùng trong bộ nhuộm Giemsa Stain Kit nhuộm tế bào máu, một số vi sinh vật hoặc mô được vùi trong paraffin, sử dụng trong mô học. Thành phần Methanol, Glycerine, Giemsa Stain
7	Dung dịch khử khuẩn bề mặt dụng cụ	Chai/ 1 lít	Chai	10	Dung dịch enzyme ngâm, làm sạch dụng cụ, thiết bị y tế

8	Dung dịch khử khuẩn bề mặt Sanosil	Can/5l	Can	36	Dung dịch khử khuẩn không khí, bề mặt và nước, thành phần : 0.01% w/v Silver nitrate IP 10 % w/v Hydrogen peroxide IP.
9	Dung dịch khử khuẩn dụng cụ	Can/ 5lít	Can	20	Dung dịch sát khuẩn, khử trùng dụng cụ. Chứa 0,55% w / w ortho-phthalaldehyd. Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu, diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, nấm, bao gồm cả vi khuẩn Mycobacterium bovis, pseudomonas aeruginosa- Kèm Test thử
10	Dung dịch rửa tay sát khuẩn nhanh	Chai/ 500ml	Chai	300	0,5% kl/tt Chlorhexidine gluconat + 70% tt/tt Ethanol
12	Formol	Chai/500ml	Chai	1	Công thức hóa học là HCHO, dùng để bảo quản bệnh phẩm
13	Fuchsine bột	Chai/100g	Chai	2	Hóa chất được sử dụng trong phân tích hóa học, công thức hóa học $C_{20}H_{17}N_3Na_2O_9S_3$
14	HCl	Chai/500ml	Chai	3	Thuốc thử phòng thí nghiệm, phân tích, hàm lượng từ 36-38%
15	Nước Cát	Can/ 30 lít	Lít	1,800	Nước cát tinh khiết, không màu, không mùi, không vị
16	Phenol	Chai/1kg	Chai	6	Hóa chất được sử dụng trong phân tích hóa học, công thức hóa học $C_6H_5OH$
18	Xanh Methylen bột	Chai/100g	Chai	2	Hóa chất được sử dụng trong phân tích hóa học, công thức hóa học $C_{16}H_{18}ClN_3S$
<b>3</b>	<b>DỤNG CỤ Y TẾ</b>				
1	Hộp gòn nhỏ đúc 7,5*6	1Cái/ gói	Cái	10	- Được làm bằng inox bóng sáng, không rỉ sét
2	Hộp nhựa đựng thuốc		Cái	200	Kích thước 10*7*4 cm
3	Kéo cắt chỉ 10cm	1Cái/ gói	Cái	5	- Được làm bằng inox bóng sáng, không rỉ sét
4	Kéo y tế 18cm	1Cái/ gói	Cái	5	Làm bằng thép không rỉ, dùng trong phẫu thuật, chăm sóc vết thương
5	Khay hạt đậu 400ml	1Cái/ gói	Cái	5	- Được làm bằng inox bóng sáng, không rỉ sét
6	Khay hạt đậu 800ml	1Cái/ gói	Cái	5	- Được làm bằng inox bóng sáng, không rỉ sét
7	Mâm tiêm thuốc 22*32*2	1Cái/ gói	Cái	10	- Được làm bằng inox bóng sáng, không rỉ sét
8	Pen thẳng có máu 18 cm	1Cái/ gói	Cái	10	Làm bằng thép không rỉ, dùng trong phẫu thuật, chăm sóc vết thương
9	Pen thẳng không máu 18 cm	1Cái/ gói	Cái	5	Làm bằng thép không rỉ, dùng trong phẫu thuật, chăm sóc vết thương
<b>II</b>	<b>HÓA CHẤT - SINH PHẨM, VẬT TƯ XÉT NGHIỆM</b>				
<b>I</b>	<b>SINH PHẨM CHẨN ĐOÁN</b>				

1	Anti A	Lọ 10ml	Lọ	4	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-A kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) A500100 1,0ml. ISO-13485
2	Anti B	Lọ 10ml	Lọ	4	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-AB kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) A-5E10; B-2D7 1,0ml. ISO-13485.
3	Anti AB	Lọ 10ml	Lọ	4	Là các thuốc thử có sẵn dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào chuột lai. Anti-B kháng thể đơn dòng dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) B500100 1,0ml. ISO-13485.
4	Anti D	Lọ 10ml	Lọ	4	Kháng thể đơn dòng có dẫn xuất từ tế bào dòng lai (CCS) Anti-D BS225 1,0ml. ISO-134853.
5	CEA	Hộp (20 test)	Test	200	Test xét nghiệm nhanh phát hiện định tính CEA trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương.
6	Test phát hiện kháng thể lao (TB test)	Hộp (40 Test)	Test	3,000	- Định tính phát hiện kháng thể TB Lao IgG/IgM
7	Test thử đường huyết On call Plus	Hộp (25 que)	Test	1,500	Dùng để phân tích đường huyết
8	Test thử nước tiểu URS 10	Hộp (100 que)	Test	2,000	Que thử phân tích nước tiểu sử dụng để phát hiện định tính và bán định lượng các chất trong nước tiểu
9	Test thử viêm gan B (HbsAg)	Hộp (40 test)	Test	280	- Phát hiện kháng nguyên HBsAg trong huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần của người.
10	Test thử viêm gan C (HCV)	Hộp (50 test)	Test	200	- Phát hiện kháng thể kháng HCV trong huyết thanh, huyết tương, máu toàn phần người
<b>II. XÉT NGHIỆM SINH HÓA</b>					
<b>2.1. Hóa chất sinh hóa</b>					
1	Acid Uric - máy bán tự động	4 x 50ml	Hộp	3	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm định lượng chỉ số Uric acid (xác định bệnh Gut) trong máu và nước tiểu.
2	ALT (GPT) – máy bán tự động	R1: 4 x 50ml R2: 1 x 50ml	Hộp	15	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm định lượng ALT trong huyết tương/ huyết thanh.

3	AST (GOT) – máy bán tự động	R1: 4 x 50ml R2: 1 x 50ml	Hộp	15	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm định lượng AST trong huyết tương/ huyết thanh.
4	LDH – máy bán tự động	R1: 4 x 20ml R2: 1 x 20ml	Hộp	3	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm định lượng LDH trong huyết tương/ huyết thanh.
5	Protein – máy bán tự động	R1: 5 x 50ml R2: 1 x 5ml	Hộp	2	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm Protein toàn phần trong máu.
6	Triglycerid – máy bán tự động	2 x 50ml	Hộp	3	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm bằng enzyme để xác định định lượng chất béo trung tính Triglyceride trong huyết thanh và huyết tương người.
7	Cholesterol – máy bán tự động	R1: 5 x 60ml R2: 5x 15ml	Hộp	2	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm cholesterol trong huyết thanh và huyết tương người.
8	Creatinin – máy bán tự động	R1: 2 x 50ml R2: 2 x 50ml R3: STD 5ml	Hộp	15	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm Creatinin trong huyết thanh và huyết tương người.
9	Urea – máy bán tự động	R1: 4x 50ml R2: 1x50ml	Hộp	1	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Xét nghiệm Urea trong huyết thanh và huyết tương người.
10	Glucose – máy bán tự động	R1: 2 x 250ml R2: Std 2x5ml	Hộp	10	Dùng cho máy sinh hóa bán tự động. Hoá chất xét nghiệm Glucose máu.
11	HDL - Cholesterol máy tự động	R1: 6 x 30ml, R2: 2 x 30ml	Hộp	1	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm bằng enzym để xác định định lượng trực tiếp HDL-cholesterol trong huyết thanh và huyết tương người.
12	LDL Cholesterol Direct máy tự động	R1:3x20ml, R2:2x10ml	Hộp	1	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm định lượng LDL Cholesterol trong máu..
13	ALT (GTP) – máy Monach	R1: 6 x 30ml R2: 2 x 18ml	Hộp	15	Xét nghiệm định lượng ALT trong huyết tương/ huyết thanh.
14	AST (GOT) – máy Monach	R1: 6 x 30ml R2: 2 x 18ml	Hộp	15	Xét nghiệm định lượng AST trong huyết tương/ huyết thanh.
15	Acid Uric – Máy Monach	R1: 4 x 30ml	Hộp	4	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm định lượng chỉ số Uric acid (xác định bệnh Gut) trong máu và nước tiểu.
16	Creatinin – Máy Monach	R1: 3 x 50ml R2: 3 x 50ml	Hộp	12	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm Creatinin trong máu .

17	Cholesterol – Máy Monach	R1: 8 x 60ml	Hộp	2	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm Cholesterol trong máu.
18	Glucose – Máy Monach	R1: 8 x 60ml	Hộp	12	Hoá chất xét nghiệm Glucose máu.
19	LDH – Máy Monach	R1: 5 x 60ml R2: 5 x 15ml	Hộp	4	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Hoá chất xét nghiệm LDH trong máu.
20	Protein – Máy Monach	R1: 4 x 60ml	Hộp	3	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm Protein toàn phần trong máu.
21	Triglyceris – Máy Monach	R1: 4 x 60ml	Hộp	3	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm bằng enzyme để xác định định lượng chất béo trung tính Triglyceride trong huyết thanh và huyết tương người.
22	Bilirubin Direct – Máy Monach	R1: 4 x 40ml R2: 4 x 10ml	Hộp	5	Xét nghiệm Bilirubin trực tiếp trong máu.
23	Bilirubin Total – Máy Monach	R1: 4 x 40ml R2: 4 x 10ml	Hộp	5	Xét nghiệm Bilirubin toàn phần trong máu.
24	Urea – Máy Monach	R1: 4 x 60ml R2: 2 x 24ml	Hộp	5	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Xét nghiệm bằng enzym để xác định định lượng urê trong huyết thanh người, huyết tương và nước tiểu.
25	Hóa chất rửa máy sinh hóa	2 lít	Bình	15	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Chất tẩy rửa sử dụng cho máy sinh hoá tự động
26	Hóa chất kiểm tra độ chính xác và lặp lại của xét nghiệm đối với các thông số xét nghiệm sinh hóa thường quy.	20 lọ x 5ml	Lọ	15	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Chất kiểm chứng sinh hóa mức bình thường. Thành phần từ serum người, bao gồm 70 thông số. Độ bền mở nắp 7 ngày 2-8°C hoặc 28 ngày ở -20°C, 70 thông số bao gồm D-3-Hydroxybutyrate, Folate.
27	Hóa chất kiểm tra độ chính xác và lặp lại của xét nghiệm đối với các thông số xét nghiệm sinh hóa thường quy.	20 lọ x 5ml	Lọ	15	Phù hợp cho máy xét nghiệm sinh hóa tự động Model Monarch -240. Chất kiểm chứng sinh hóa mức cao. Thành phần từ serum người, bao gồm 70 thông số. Độ bền mở nắp 7 ngày 2-8°C hoặc 28 ngày ở -20°C, 70 thông số bao gồm D-3-Hydroxybutyrate, Folate.
28	Ngoại kiểm sinh hóa RiQas	Hộp 6 x 5ml	Hộp	2	RIQAS Monthly General Clinical Chemistry (Chương trình Ngoại kiểm Sinh Hóa)
29	Hóa chất chuẩn máy sinh hóa	Lọ 5ml	Lọ	20	Hóa chất dùng để chuẩn các xét nghiệm thường qui của sinh hóa máu. Bản chất là bột đông khô từ huyết thanh người và chất bảo quản

<b>2.2</b>	<b>Vật tư xét nghiệm sinh hóa</b>				
1	Cuvette máy sinh hóa Mornach	Hộp/(6 x 20 giếng)	Hộp	2	Cuvette phản ứng được làm bằng nhựa quang học.
2	Cup – máy Monach	Bịch (500 cái)	Cái	4,000	Sample Cup chứa mẫu được làm bằng nhựa quang học.
3	Bóng đèn máy sinh hóa mornach	Hộp/1 cái	Cái	2	Bóng đèn halogen máy sinh hoá, thời gian sử dụng 2000 giờ
4	Bóng đèn sinh hóa máy bán tự động	Hộp/1 cái	Cái	1	Bóng đèn halogen máy sinh hoá, thời gian sử dụng 2000 giờ
5	Kim hút mẫu máy sinh hóa mornach	Hộp/(1 cái)	Cái	1	Tương thích với máy sinh hoá tự động Mornach 240
<b>III.</b>	<b>XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC</b>				
<b>3.1</b>	<b>Hóa chất huyết học</b>				
1	Dung dịch pha loãng cho các mẫu máu toàn phần hỗ trợ phân tích bằng máy phân tích huyết học	Thùng (20 lít)	Thùng	20	Phù hợp cho máy xét nghiệm huyết học Model: Celltac Alpha. Dung dịch pha loãng cho máy phân tích huyết học Nihon Kohden.
2	Dung dịch tẩy rửa hoạt động bề mặt nhằm làm sạch đường dẫn của máy phân tích huyết học	Thùng (5 lít)	Thùng	12	Phù hợp cho máy xét nghiệm huyết học Model: Celltac Alpha. Dung dịch rửa hệ thống ống, buồng đếm.
3	Dung dịch ly giải màng tế bào hồng cầu cho phân tích Hemoglobin	Thùng (500 ml)	Thùng	12	Phù hợp cho máy xét nghiệm huyết học Model: Celltac Alpha. Dung dịch huỷ hồng cầu.
4	Dung dịch tẩy rửa có thành phần axit hypochlorous nhằm làm sạch đường dẫn của máy phân tích huyết học	Thùng (5 lít)	Thùng	5	Phù hợp cho máy xét nghiệm huyết học Model: Celltac Alpha. Dung dịch rửa hệ thống ống, buồng đếm.
5	Hóa chất ngoại kiểm máy huyết học	Hộp (3 lọ)	Bộ	4	RIQAS Monthly Haematology (Chương trình Ngoại kiểm Huyết Học)
6	Hóa chất nội kiểm huyết học	Hộp (3 x 3ml)	Hộp	12	Là một thuốc thử chẩn đoán bao gồm hồng cầu của người, bạch cầu mô phỏng, tiểu cầu của động vật có vú lơ lửng trong huyết tương như chất lỏng với chất bảo quản.
<b>3.2</b>	<b>Vật tư xét nghiệm huyết học</b>				
1	Dây bơm	Bộ	Bộ	2	Tương thích với máy huyết học Celltac Alpha



2	Manometer WBC/RBC	Cái	Cái	2	Tương thích với máy huyết học Celltac Alpha
<b>IV</b>	<b>XÉT NGHIỆM KHÍ MÁU + NƯỚC TIỂU</b>				
1	Hóa chất khí máu	Hộp	Hộp	12	Phù hợp cho máy phân tích khí máu Medica EasyBloodGas.
2	Hóa chất nội kiểm khí máu	Bộ	Bộ	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
3	Điện cực Reference	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
4	Điện cực pH	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
5	Điện cực pO2	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
6	Điện cực pCO2	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
7	Nước rửa	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
8	Dây bơm	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy khí máu Medica EasyBloodGas
<b>V</b>	<b>XÉT NGHIỆM ĐIỆN GIẢI</b>				
1	Hóa chất điện giải	Hộp	Hộp	18	Phù hợp cho máy xét nghiệm Điện giải Electalyte-500. Dung dịch thuốc thử điện giải cho kết quả phân tích 5 thông số: K <sup>+</sup> , Na <sup>+</sup> , Cl <sup>-</sup> , Ca <sup>2+</sup> , pH
2	Điện cực Canxi	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy Điện giải Electalyte-500.
3	Điện cực Clo	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy Điện giải Electalyte-500.
4	Điện cực Kali	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy Điện giải Electalyte-500.
5	Điện cực Natri	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy Điện giải Electalyte-500.
6	Điện cực pH	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy Điện giải Electalyte-500.
7	Điện cực chuẩn	Hộp (1 cái)	Hộp	2	Tương thích với máy Điện giải Electalyte-500.
8	Dung dịch châm điện cực tham chiếu Na <sup>+</sup> ; K <sup>+</sup> ; Cl <sup>-</sup> ; Ca <sup>2+</sup> ; pH	Lọ (15ml)	Lọ	2	Dung dịch châm điện cực tham chiếu Na <sup>+</sup> , K <sup>+</sup> , Cl <sup>-</sup> , Ca <sup>2+</sup> , pH. Thành phần: Buffer<0.5%, Potassium salt<6%, Deionized Water
9	Dung dịch châm điện cực chung: pH; Na; Cl	Lọ (15ml)	Lọ	2	Dung dịch châm điện cực chung pH, Na, Cl. Thành phần: Buffer<0.5%, Potassium salt<6%, Deionized Water
10	Dung dịch châm điện cực Kali	Lọ (15ml)	Lọ	2	Dung dịch châm điện cực Kali. Thành phần: Buffer<0.5%, Potassium salt<6%, Deionized Water
11	Dung dịch châm điện cực Canxi	Lọ (15ml)	Lọ	2	Dung dịch châm điện cực Canxi. Thành phần: Buffer<0.5%, Potassium salt<6%, Deionized Water

12	Dung dịch tráng điện cực Na	Chai (100ml)	Chai	2	Dùng để kích hoạt điện cực Na và cải thiện độ nhạy và độ ổn định của điện cực. Thành phần: Organic buffer<0.1%, Tensioactive<1.0%, Preservative<0.05%, Deionized water
13	Dung dịch chuẩn Ion đồ	Lọ (100ml)	Lọ	2	Dung dịch chuẩn Ion đồ. Thành phần: K+: 5.0 ±0.1 mmol/l, Na+: 145±2 mmol/l, Cl-: 105±2 mmol/l, Ca2+: 1.3±0.1mmol/l
14	Dung dịch pha loãng mẫu nước tiểu	Lọ (100ml)	Lọ	2	Dung dịch pha loãng mẫu nước tiểu. Thành phần: Urine Diluent, Buffer, Preservative. Phạm vi đo Na+: 80 - 180mmol/l, K+: 1.5 - 10mmol/l. Cl-: 60 - 140mmol/l
15	Dung dịch rửa máy Ion đồ 5 thông số Na/K/Cl/Ca/pH	Lọ (100ml)	Lọ	2	Dung dịch rửa máy ion đồ 5 thông số Na/K/Cl/Ca/pH. Thành phần: Product Contents: ISE Cleaning Solution, Buffer, Preservative, Proteolytic enzymes
16	Dung dịch kiểm chứng điện giải 3 mức	Hộp/(L1: 10 x 2ml, L2: 10 x 2ml, L3: 10 x 2ml)	Hộp	2	Dung dịch kiểm chứng điện giải 3 mức. Thành phần: Organic buffer: <0.1%, Inorganics salt:<1.0%, Preservative:<0.05%.
<b>VI</b>	<b>XÉT NGHIỆM ĐÔNG MÁU</b>				
1	Bi (Magnetic ball)	Lọ /(2000 viên)	Lọ	1	Bi từ hỗ trợ máy phân tích đông máu bán tự động. Thành phần: mild steel 3CR13. Sản phẩm này nên được giữ kín trong bao bì và tránh xa từ trường.
2	Cuvettes (cồng đo mẫu)	Hộp/(4 x 200 khay)	Hộp	3	Cuvette phản ứng đông máu làm từ nhựa. Bảo quản 2-30°C.
3	Hóa chất PT	Hộp/(10 x 4ml)	Hộp	3	Hoá chất xét nghiệm đông máu PT độ nhạy cao.
4	Hóa chất APTT/ PTT	Hộp/5 x 5ml, CaCl2: 5 x 5ml	Hộp	3	Hoá chất xét nghiệm đông máu APTT.
<b>III.</b>	<b>Hóa chất chẩn đoán lao Mgit &amp; Cây vi khuẩn lao</b>				
1	Ống chuẩn máy MGIT	Hộp/(17 ống)	Hộp	2	Bộ ống chuẩn cho máy Bactec Mgit 960
2	Kit Bactec MGIT 960	Hộp/(12 lọ x 15ml)	Hộp	25	Gồm lọ chứa chất làm giàu Middlebrook OADC với công thức trên 1L nước tinh khiết
3	Ống môi trường MGIT 7ml	Hộp/(100 ống)	Hộp	25	Dùng để phát hiện và phục hồi vi khuẩn lao.
4	Test định danh TB CID	Hộp/(25 test)	Hộp	30	Dùng nguyên lý sắc ký miễn dịch nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên .

5	Sodiumchloride (NaCl)	Lọ/(1000 gr)	Lọ	1	Hóa chất dùng để cấy vi khuẩn lao
6	Sodium hydroxyd (NaOH)	Lọ/(1000gr)	Lọ	1	
7	Tri Sodium citrate dihydrate ( $C_6H_5Na_3O_7 \cdot 2H_2O$ )	Lọ/500g	Lọ	1	
8	Di sodium hydrogen phosphate (Na <sub>2</sub> HPO <sub>4</sub> )	Lọ/(500gr)	Lọ	1	
9	Potassium dihydrogen phosphate (KH <sub>2</sub> PO <sub>4</sub> )	Lọ/(1000gr)	Lọ	1	
10	Sputaprep OGW	Hộp/80 mẫu	Hộp	65	Làm thuần nhất và loại trừ tạp nhiễm mẫu đàm để cấy mẫu trên môi trường Ogawa.